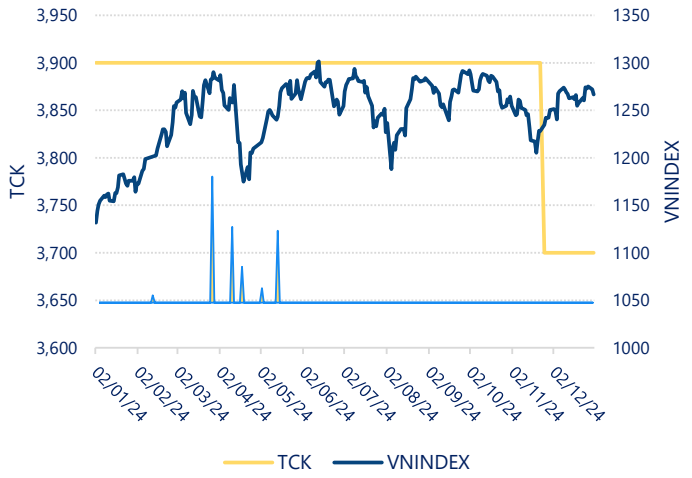
KẾT QUẢ KINH DOANH

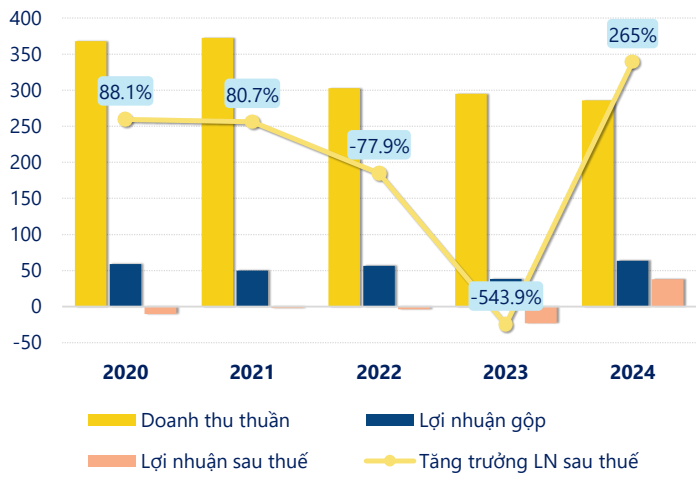
Ngày 31/12/2024	3,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	0%	-5.1%	-5.1%

Lịch sử giá



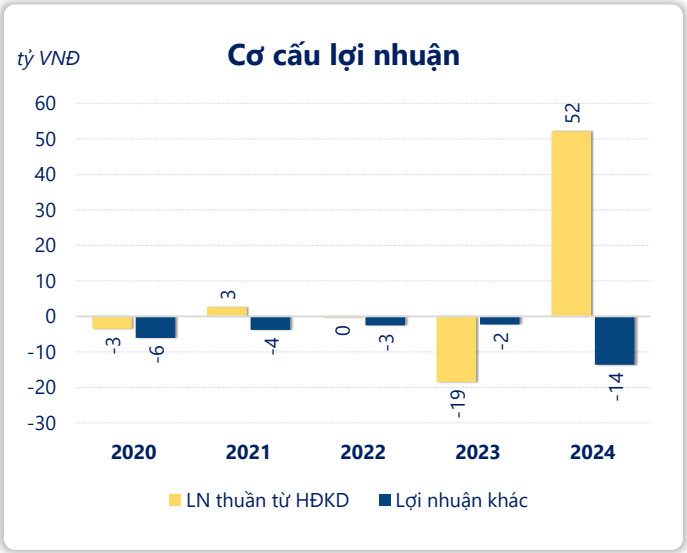
	2024	YoY
DT thuần	286 tỷ VNĐ	▼ 9.00 ▼ 3.1%
LN gộp	63.7 tỷ VNĐ	▲ 25.5 ▲ 66.6%
LN thuần	52.2 tỷ VNĐ	▲ 70.7 ▲ 382%
LN sau thuế	38.1 tỷ VNĐ	▲ 61.2 ▲ 265%
ROE	-55.6%	+/- YoY ▼ 71.4%
ROA	4.4%	+/- YoY ▲ 5.9%

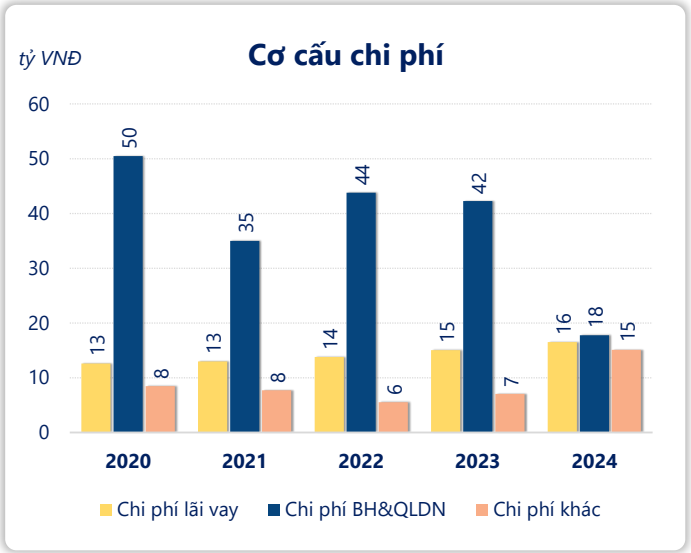
Kết quả kinh doanh



Kết quả kinh doanh **TCK** năm **2024**, doanh thu thuần đạt **285.8** tỷ đồng **giảm 3.08%**, lợi nhuận sau thuế **tăng mạnh 265%** đạt **38.11** tỷ đồng.

ROE bằng **-55.6%** cho thấy công ty đang gặp vấn đề về hiệu quả hoạt động, có thể do vấn đề quản lý vốn, chi phí hoạt động tăng cao hoặc cơ cấu vốn không hiệu quả.

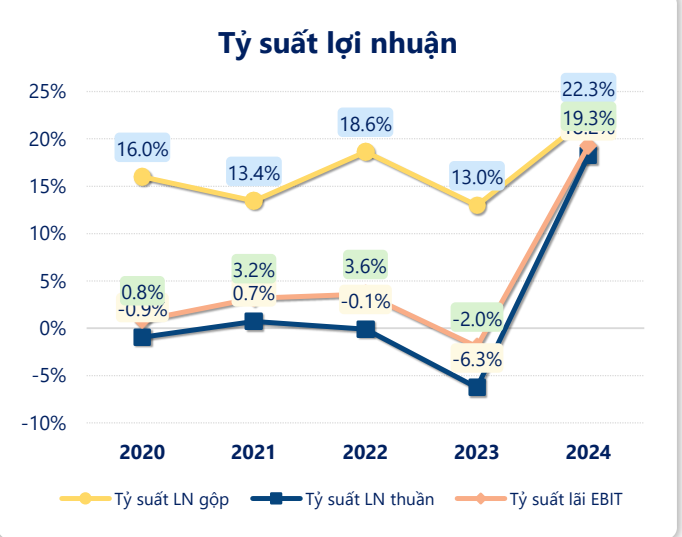


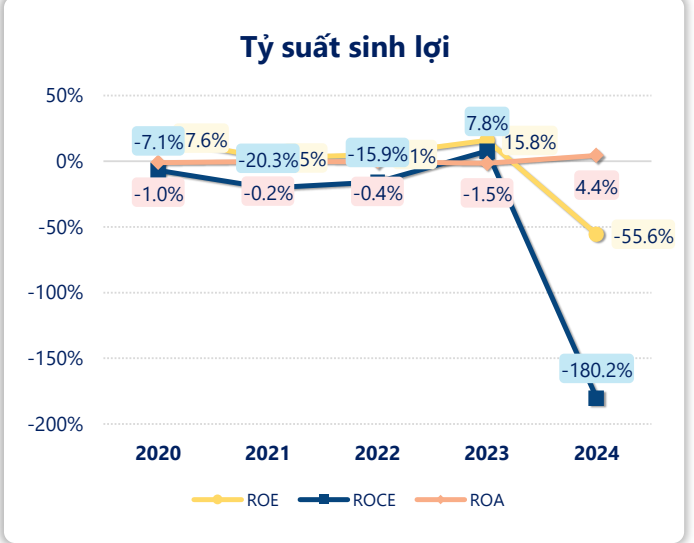


Năm **2024**, **TCK** có **lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh** đạt **52.16** tỷ đồng, **tăng lên 70.66** tỷ so với năm trước. Và cao hơn mức bình quân lợi nhuận thuần 5 năm (6.50 tỷ đồng) là 45.66 tỷ đồng. Cho thấy xu hướng tích cực từ hoạt động kinh doanh khi có sự phục hồi trong những năm gần đây.

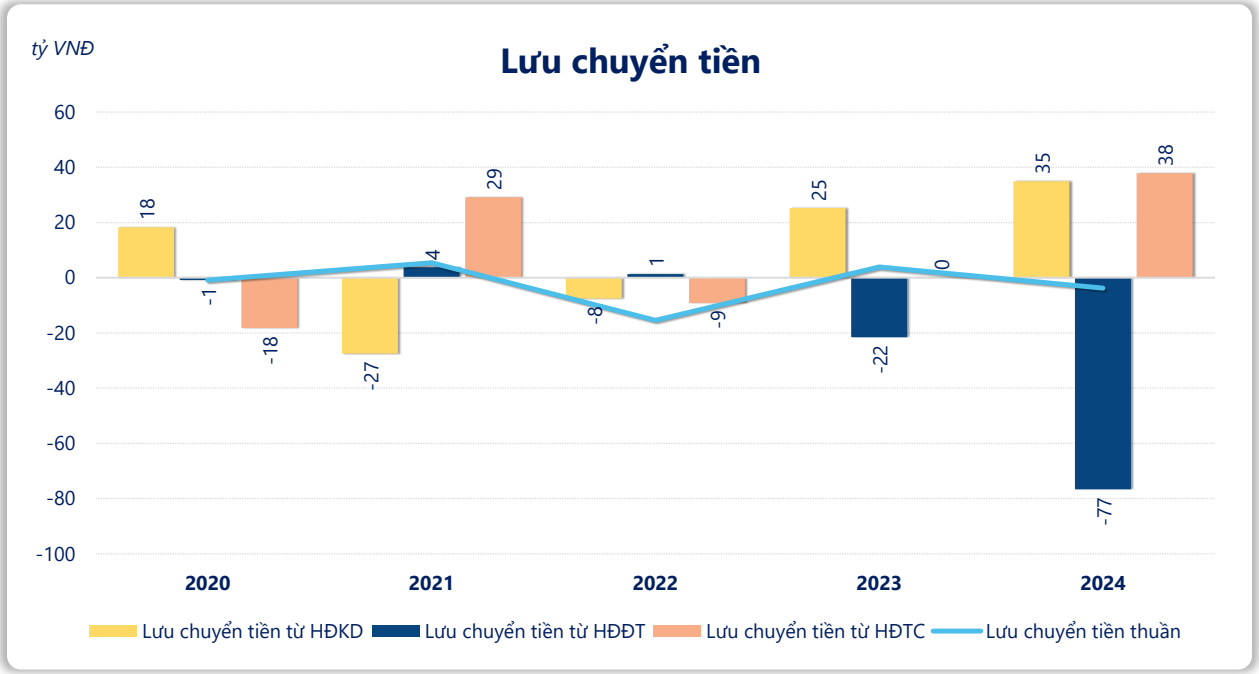
Chi phí lãi vay tăng lên so với năm trước, ở mức **16.50** tỷ đồng. Nhưng **chi phí bán hàng và quản lý doanh nghiệp giảm** xuống còn **17.78** tỷ đồng. Bên cạnh đó, **chi phí khác** bằng **15.10** tỷ đồng, **tăng lên** so với năm trước.

ROE của TCK năm 2024 **giảm** so với năm trước còn **-55.6%**, đây là mức ROE **thấp nhất** trong vòng 5 năm gần đây.





KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	2020	2021	2022	2023	2024
Doanh thu thuần	**368**	**373**	**303**	**295**	**286**
Giá vốn hàng bán	309	323	246	257	222
Lợi nhuận gộp	**58.8**	**50.1**	**56.4**	**38.2**	**63.7**
Doanh thu HĐTC	1.07	0.92	0.86	0.48	19.7
Chi phí TC	12.7	13.6	13.8	15.1	13.5
Chi phí lãi vay	**12.6**	**13.0**	**13.8**	**15.0**	**16.5**
LN trong công ty LKLD	-0.16	0.19	0.04	0.10	0
Chi phí bán hàng	4.43	3.32	3.32	2.69	2.59
Chi phí QLDN	46.0	31.7	40.5	39.6	15.2
LN thuần từ HĐKD	**-3.49**	**2.62**	**-0.28**	**-18.5**	**52.2**
Lợi nhuận khác	-6.05	-3.81	-2.59	-2.30	-13.6
LN trước thuế	**-9.54**	**-1.19**	**-2.87**	**-20.8**	**38.5**
Lợi nhuận sau thuế	**-10.5**	**-2.02**	**-3.60**	**-23.1**	**38.1**
LNST của CĐ cty mẹ	**-9.62**	**-1.65**	**-3.84**	**-14.0**	**39.2**



Lưu chuyển tiền thuần năm 2024 của TCK bằng **-3.78** tỷ đồng, **giảm** so với năm 2023 (3.85 tỷ đồng). Trong đó, lưu chuyển tiền từ **hoạt động kinh doanh** bằng **34.95** tỷ đồng, từ **hoạt động đầu tư** là **-76.60** tỷ đồng và từ **hoạt động tài chính** là **37.87** tỷ đồng.